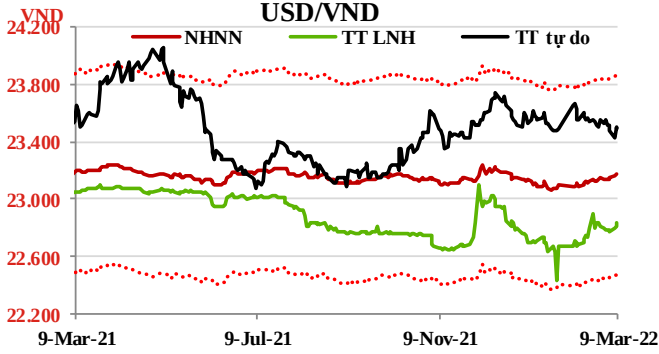




Lãi suất LNH

Trái phiếu

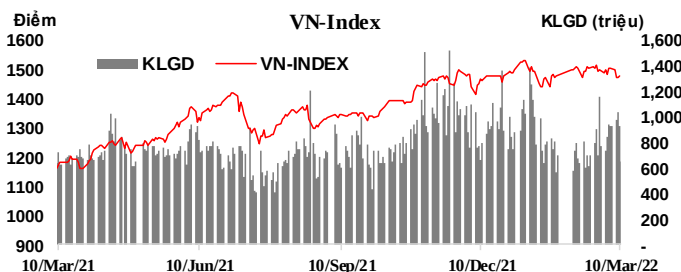
Kỳ hạn	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	2.13	-0.04	0.15	-0.01	3Y	1.44	-0.036
1W	2.20	-0.05	0.20	-0.01	5Y	1.46	-0.087
2W	2.23	-0.02	0.27	-0.01	7Y	1.71	-0.052
1M	2.20	-0.02	0.38	0.02	10Y	2.26	-0.028
2M	2.40	0.00	0.47	0.03	15Y	2.60	-0.038
3M	2.45	0.00	0.56	0.02			
6M	2.63	0.05	0.79	0.03			
9M	2.74	0.06	1.11	0.08			
1Y	2.93	0.05	1.16	0.06			

Nguồn: Reuters

Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)

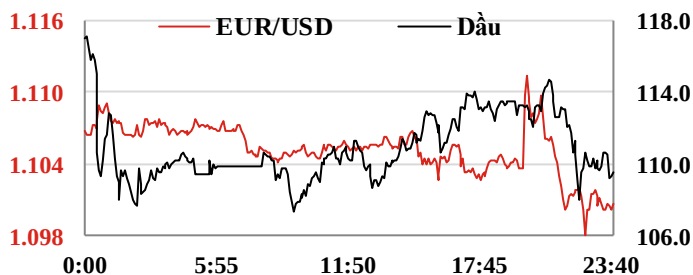
Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bơm/hút ròng	KL lưu hành
10-03-22	1	14	2.50	10,000	-	-	-	2,238.12
09-03-22	1	14	2.50	10,000	-	-	-	2,238.12
08-03-22	1	14	2.50	10,000	427.20	377.00	50.20	2,238.12

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1479.08	447.64	115.29
%/ngày	0.36%	0.68%	1.69%
%/31/12/2021	-1.28%	-5.6%	2.3%
KLGD (tr.đ.v)	649.94	118.66	91.7
GTGD (tỷ đ)	21175.67	3069.15	2038.93
NĐTNN mua (tỷ đ)	1163.69	9.45	2.52
NĐTNN bán (tỷ đ)	1907.99	49.59	1.17

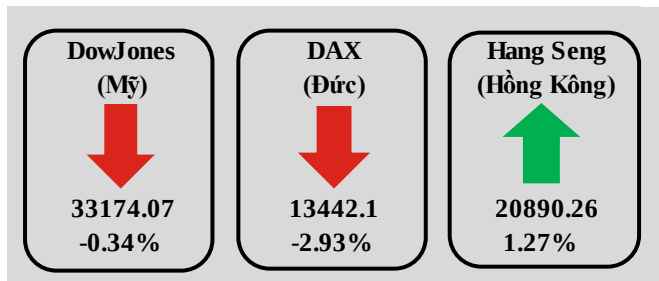


Tin trong nước ngày 10/03

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 10/03, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.162 VND/USD, giảm 10 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay và tỷ giá bán kỳ hạn 3 tháng được NHNN giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 22.550 VND/USD và 23.050 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên ở mức 22.806 VND/USD, giảm nhẹ 02 đồng so với phiên 09/03. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng 75 đồng ở chiều mua vào và 50 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 23.485 VND/USD và 23.540 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 10/03, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,02 – 0,05 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên trước đó, cụ thể: ON 2,13; 1W 2,20%; 2W 2,23 và 1M 2,20%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giảm 0,01 đpt ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ tăng 0,02 đpt ở kỳ hạn 1M; giao dịch tại: ON 0,15%; 1W 0,20%; 2W 0,27%, 1M 0,38%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giảm mạnh ở tất cả các kỳ hạn, cụ thể: 3Y 1,44%; 5Y 1,46%; 7Y 1,71%; 10Y 2,26%; 15Y 2,60%.
- Nghịệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN chào thầu 10.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 14 ngày, lãi suất 2,50%. Không có khối lượng trúng thầu, đồng thời cũng không có khối lượng đáo hạn. Như vậy, khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố giữ nguyên ở mức 2.238,12 tỷ đồng.
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, cả 3 chỉ số đều giao dịch trên mốc tham chiếu, mặc dù cuối phiên các chỉ số này đã giảm trở lại. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index đóng cửa tại 1.479,08 điểm, tăng 5,34 điểm (+0,36%); HNX-Index tăng 3,04 điểm (+0,68%) đạt 447,64 điểm; UPCoM-Index tăng 1,92 điểm (+1,69%) lên 115,29 điểm. Thanh khoản thị trường sụt giảm với tổng giá trị giao dịch đạt gần 26.300 tỷ VND. Khối ngoại bán ròng hơn 783 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Liên quan đến dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn,** Bộ Tài chính cho biết: Mức thuế bảo vệ môi trường mới với xăng, dầu, mỡ nhờn dự kiến được áp dụng từ ngày 01/04/2022 đến ngày 31/12/2022. Các mức thuế trên sẽ giảm như sau: Xăng giảm 2.000 đồng/lít; dầu diesel, dầu mazut, dầu nhờn giảm 1.000 đồng/lít; mỡ nhờn giảm 1.000 đồng/kg; dầu hỏa giảm 700 đồng/lít. Với việc điều chỉnh giảm mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn như trên, dự kiến số thu thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn sẽ giảm cả năm khoảng 29.035 tỉ đồng/năm, từ đó tác động làm giảm thu NSNN (bao gồm cả thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng) cả năm khoảng 31.938 tỉ đồng. Nếu tính giảm mức thuế bảo vệ môi trường áp dụng từ 01/04, số giảm thu NSNN sẽ khoảng 23.954 tỉ đồng.



	10 Mar 22	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	98.51	0.55%	0.74%	2.65%
USD/CNY	6.32	0.06%	0.03%	-0.49%
USD/EUR	0.91	0.84%	0.74%	3.51%
USD/JPY	116.13	0.27%	0.58%	0.91%
USD/KRW	1228.83	0.47%	1.93%	3.44%
USD/SGD	1.36	0.09%	0.21%	0.74%
USD/TWD	28.35	0.19%	1.03%	2.30%
USD/THB	33.12	0.30%	1.66%	-0.33%
USD/VND Trung tâm	23162	-0.04%	0.08%	0.07%
USD/VND LNH	22806	-0.01%	0.11%	0.06%
USD/VND tự do	23485	0.28%	0.11%	0.15%
Vàng	1995.86	0.22%	3.13%	9.16%
Dầu	106.02	-2.47%	-1.53%	40.97%



	LIBOR		SIBOR		SOFR	
Kỳ hạn	USD	TĐ	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	0.0793	0.0009				
1M	0.3870	0.0353	0.4364	0.0000	0.0497	0.0000
3M	0.8029	0.0579	0.6284	0.0005	0.0493	0.0000
6M	1.1029	0.0580	0.6932	0.0005	0.0493	0.0000
1Y	1.5349	0.0483				

Số liệu SIBOR ngày 09/03/2022

Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

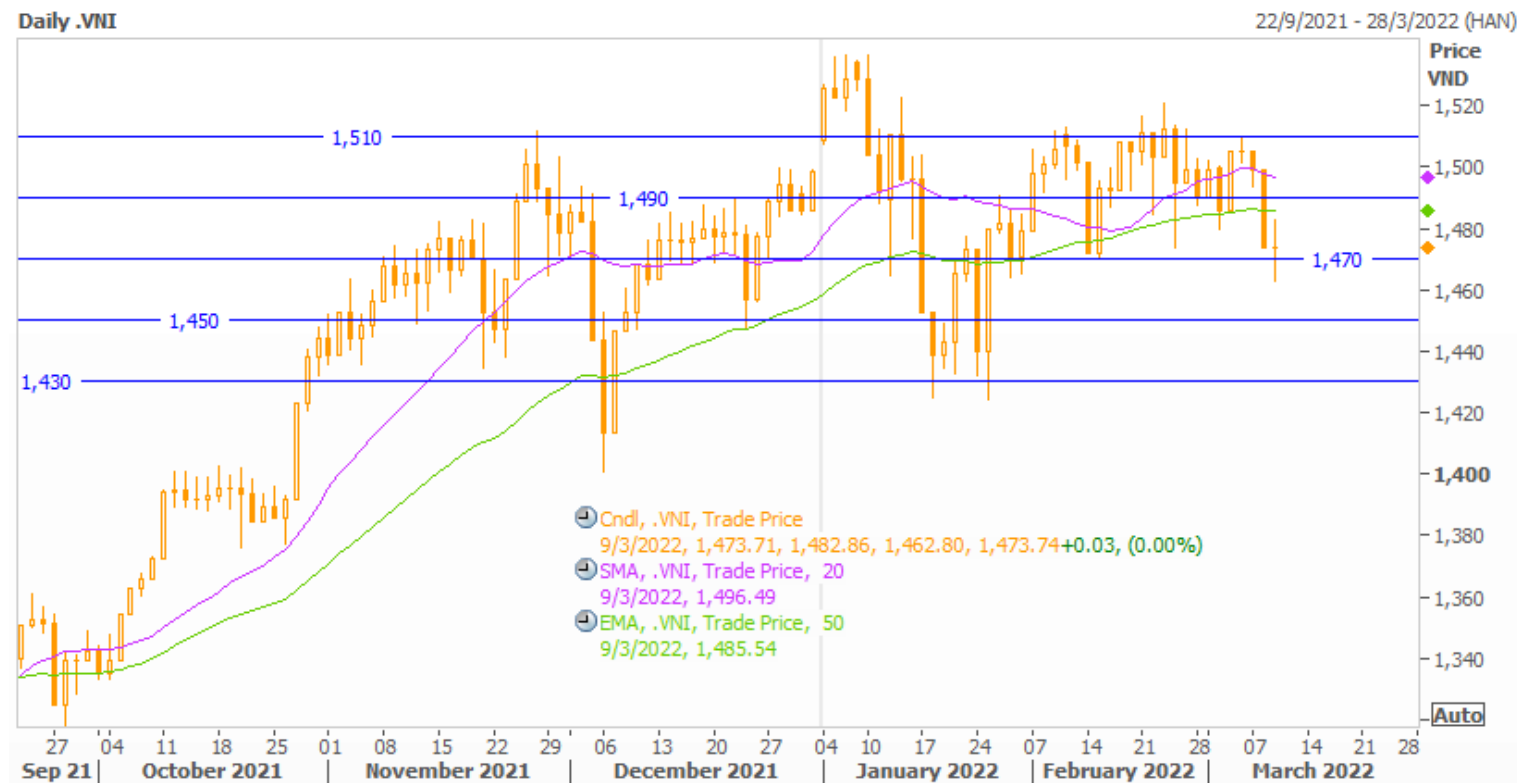
NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,25%	0,25%	15/03/2020	15/03/2022
Châu Âu	EUR	0,05%	0,00%	10/02/2016	14/04/2022
Anh	GBP	0,10%	0,25%	16/12/2021	17/03/2022
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	17/03/2022
Australia	AUD	0,25%	0,10%	03/11/2020	05/04/2022

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

Tin quốc tế

- Lạm phát tại Mỹ tiếp tục gia tăng, gây áp lực lên quyết định của Fed trong cuộc họp sắp tới.** Cơ quan Thống kê Lao động Mỹ cho biết CPI toàn phần và CPI lõi của nước này lần lượt tăng 0,8% và 0,5% m/m trong tháng 2, sau khi cùng tăng 0,6% ở tháng trước đó, và đều khớp với dự báo của các chuyên gia. Theo đó, CPI toàn phần của nước Mỹ trong tháng vừa qua đã tăng tới 7,9% so với cùng kỳ năm 2021; là mức tăng y/y cao nhất trong vòng 40 năm trở lại đây. Đóng góp chủ yếu vào đà tăng CPI chung là các nhóm mặt hàng gas và thực phẩm. Với mức CPI lớn như hiện tại, thị trường càng có thêm lý do để tin rằng Fed sẽ tăng mạnh LSCS trong năm 2022 để tránh đà tăng lên tới hai con số. Trong tháng này, Fed sẽ có cuộc họp quan trọng vào ngày 15-16/03; kết quả cuộc họp sẽ được công bố vào sáng sớm ngày 17/03 theo giờ Việt Nam.
- NHTW Châu Âu ECB không thay đổi LSCS trong cuộc họp vừa qua.** Cụ thể, cơ quan này duy trì LS tái cấp vốn ở mức 0,0%; LS cho vay cận biên 0,25% và LS tiền gửi -0,5%. Bên cạnh đó, ECB thông báo tiếp tục chương trình mua tài sản APP với 40 tỷ EUR trong tháng 4; 30 tỷ trong tháng 5 và 20 tỷ trong tháng 6. Mức độ mua trong quý 3 sẽ phụ thuộc vào dữ liệu thị trường giai đoạn tới. Tiếp theo, về chương trình mua tài sản khẩn cấp trong đại dịch PEPP, ECB không có sự thay đổi nào, vẫn tiếp tục giảm dần tốc độ mua và sẽ chấm dứt hoàn toàn vào cuối tháng 03/2022. Các tài sản đáo hạn trong tương lai theo PEPP sẽ được tái đầu tư cho tới cuối năm 2024. ECB cho biết sẽ thực hiện bất cứ chính sách nào cần thiết để đạt được mục tiêu lạm phát ở mức 2,0% trong trung hạn. ECB cũng bày tỏ ủng hộ Ukraine trong cuộc chiến tranh với Nga, và sẽ thực hiện các lệnh trừng phạt đối với Nga mà EU quyết định.
- Nga công bố 200 mặt hàng cấm xuất khẩu.** Hôm qua 10/03, Thủ tướng Nga Mikhail Mishustin ký ban hành danh sách cấm xuất khẩu, bao gồm các thiết bị công nghệ, liên lạc và y tế, các phương tiện, máy móc nông nghiệp và thiết bị điện. Trước đó, Moskva cũng đã thông báo về biện pháp này nhằm đáp trả các lệnh trừng phạt từ phương tây. Moskva khẳng định có đủ nguồn lực để đảm bảo hệ thống tài chính cũng như kinh tế vĩ mô vận hành ổn định.
- Lịch công bố các chỉ số kinh tế:**

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
10 - 03	7:45	***	LSCS NHTW Châu Âu ECB	0.0	0.0	0.0
10 - 03	8:30	***	CPI Mỹ mm T2	0.8	0.8	0.6
10 - 03	8:30	***	CPI lõi Mỹ mm T2	0.5	0.5	0.6
10 - 03	8:30	**	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ w/e	227K	220K	215K
11 - 03	6:30	*	Mức chi tiêu hộ gia đình Nhật Bản yy T1		3.3	-0.2
11 - 03	14:00	*	GDP Anh mm T1		0.1	-0.2
11 - 03	14:00	*	Sản lượng công nghiệp Anh mm T1		0.1	0.3
11 - 03	22:00	***	Chỉ số niềm tin tiêu dùng sơ bộ UoM Mỹ T3		61.4	62.8



VN-Index nhích nhẹ lên mức 1473,74 điểm. Đồ thị ngày VN-Index có với giá đóng cửa nằm dưới các đường trung bình động ngắn hạn SMA20 và SMA50 ngày, thanh khoản ở mức thấp là tín hiệu khá tiêu cực, cho thấy đà hồi phục có phần chững lại.

Ngưỡng hỗ trợ: 1.450 – 1.430

Ngưỡng kháng cự: 1.490 – 1.510

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: tranghtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn